

Bản án số: 173/2023/HS-ST  
Ngày 17/8/2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Kim Oanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Xuân Phương

Bà Hoàng Thị Bích Diệp

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Ngô Hoàng Hà- Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Tuấn Tú- Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 17 tháng 8 năm 2023 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến tại điểm cầu trung tâm Phòng xét xử trực tuyến tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và điểm cầu thành phần Phòng xét xử trực tuyến tại Trại tạm giam số 1- **Công an thành phố H**, vụ án hình sự thụ lý số 171/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2023/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

**Bùi Văn T**, sinh năm 1996; HKTT: **Xóm N, xã X, huyện K, tỉnh Hòa Bình**; Chỗ ở: Không có nơi ở cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên bố: **Bùi Văn T1**; Họ tên mẹ: **Bùi Thị T2**; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. (Theo **D** chỉ bản số 211 lập ngày 13/4/2023 tại **Công an quận H**). Bị bắt quả tang ngày 07/4/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I- **Công an thành phố H**. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 07/4/2023, tại khu vực trước **số B phố C, phường Q, H, Hà Nội**, tổ công tác **Công an phường Q** kiểm tra hành chính đối với **Bùi Văn T** và thu giữ của **T** 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 10 gói nhỏ có chứa chất bột màu trắng do **T** tự lấy ra từ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc giao nộp. Thuyền khai nhận đó là ma túy **H** do Thuyền vừa mua để mang đi bán lại cho khách. Tổ công tác lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng và đưa **T** về trụ sở làm rõ. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của **T** 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS 14FA- 1317, số máy: VTT45YX1P39FMB 001036, số khung: RRKDCB2UM8XN 01036, đã qua sử dụng; 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20 màu đen, số IMEI: 357648109332192/01, đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, **Bùi Văn T** khai nhận: Khoảng 17h15' ngày 07/4/2023, **T** đang lang thang ở khu vực **phố T, phường T, quận H, Hà Nội** thì người bạn xã hội tên **S** gọi

điện thoại từ số thuê bao 0373648021 đến số thuê bao 0379116612 của Thuyền nhờ mua hộ ma túy hêrôin. Thuyền đồng ý và hẹn gặp **S** ở khu vực đối diện cổng **Bệnh viện T5, phường Q, quận H, Hà Nội**. Đến khoảng 19h00 cùng ngày, **T** điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS 14FA-1317 đến khu vực đối diện cổng **Bệnh viện T5** để gặp **S**. Tại đây, **S** đưa cho **T** số tiền 800.000 đồng và nhờ **T** mua giúp 700.000 đồng tiền ma túy Herôin, còn lại 100.000 đồng trả công cho **T**. Sau khi nhận tiền, **T** sử dụng số điện thoại 0379116612 liên lạc đến số điện thoại 0853410128 của người đàn ông tên **T3** và điều khiển xe máy vào khu vực **phố C, phường Q, H, Hà Nội** mua của **T3** 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 10 (mười) gói nhỏ bọc bằng nilon trắng chứa ma túy hêrôin với giá 700.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, **T** cất giấu túi nilon chứa ma túy vào túi quần phía trước bên phải đang mặc và điều khiển xe máy đi giao ma túy cho **S**. Khi đi đến khu vực trước **số B phố C, phường Q, H, Hà Nội** thì bị cơ quan công an kiểm tra, bắt giữ cùng vật chứng.

Tại Bản kết luận giám định số 2241 ngày 15/04/2023 của **Phòng K- Công an thành phố H**, kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 10 (mười) gói nilon màu trắng, đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng là 0,752 gam.*

Ngoài ra, **Bùi Văn T** ban đầu khai nhận cách đây khoảng 01 tháng, tại khu vực **phố C, phường Q, quận H, Hà Nội**, **T** mua của đối tượng **T3** 100.000 đồng ma túy **H1** để sử dụng cho bản thân và mua giúp **S** 300.000 đồng ma túy **H** để đưa cho **S** sử dụng, nhưng không hưởng lợi gì. Quá trình điều tra vụ án, **T** thay đổi lời khai, không thừa nhận sự việc mua ma túy của **T3** và mua ma túy giúp **S** cách đây khoảng 01 tháng. Ngoài lời khai ban đầu của **T** không có tài liệu gì khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ, xử lý.

Tại bản cáo trạng số 167/CT-VKS- HBT ngày 17/7/2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố **Bùi Văn T** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, **Bùi Văn T** giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo thành khẩn khai báo và đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Bùi Văn T** từ 36- 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,752 gam ma túy loại Heroine; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20 màu đen, đã qua sử dụng và số tiền 100.000 đồng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, **Bùi Văn T** đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, **Công an quận H**, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 07/4/2023, tại khu vực trước **số B phố C, phường Q, quận H, Hà Nội**, **Bùi Văn T** có hành vi tàng trữ trái phép 0,752 gam ma túy Heroine, mục đích để bán hưởng lời số tiền 100.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi ma túy đang là mối hiểm họa cho mỗi gia đình và toàn xã hội. Ma túy không những là nguyên nhân hủy hoại sức khỏe, gây suy giảm giống nòi, gây suy thoái đạo đức lối sống, làm thiệt hại nền kinh tế mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm khác. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng vì đã trực tiếp xâm phạm độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình lo lắng cho nhân dân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

[3] Về nhân thân: Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức rõ được tác hại của ma túy và hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi nên vẫn cố tình phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Để trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và làm bài học, răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nhân thân chưa có tiền án tiền sự lần đầu bị truy tố xét xử nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt tù bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông tên **S** hỏi mua ma túy của **T**, quá trình điều tra, **T3** khai không biết họ tên, địa chỉ cụ thể, chỉ biết **S** sử dụng số điện thoại 0373.648.021. Kết quả thu giữ thư tín, điện tín số điện thoại 0373.648.021 xác định chủ đăng ký thuê bao là bà **Nguyễn Thị N** (sinh năm 1965, HKTT: **T**, **Hoàng H2**, **H**, tỉnh Thanh Hóa). Bà **Nguyễn Thị N** trình bày không đăng ký và sử dụng số điện thoại 0373.648.021, không biết ai đang sử dụng số điện thoại trên. Bà **N** không quen biết **Bùi Văn T**, không biết lý do số điện thoại trên đăng ký tên bà **N**. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ, xử lý đối tượng tên **S** là có căn cứ.

Đối với đối tượng tên **T3**, quá trình điều tra, **T** khai không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, chỉ biết **T3** sử dụng số điện thoại 0853.410.128. Kết quả thu giữ thư tín, điện tín số điện thoại 0853.410.128 xác định chủ đăng ký thuê bao là chị **Vương Thị L** (sinh năm 1981, HKTT: **Bản L**, huyện M, tỉnh Lào Cai). Chị **L** trình bày không quen biết **Bùi Văn T**, không sử dụng số điện thoại 0853.410.128, không biết ai đang sử dụng số điện

thoại trên, không biết lý do số điện thoại trên đăng ký tên chị **L**. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ, xử lý đối tượng **T3** là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,752 gam ma túy Heroine, đây là chất độc hại, Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20 màu đen, đã qua sử dụng và số tiền 100.000 đồng thu giữ của **T**. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của **T** nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS 14FA- 1317, số máy 001036, số khung 01036, quá trình điều tra, **T** khai là của **T** mua của 01 người đàn ông không quen biết để làm phương tiện đi lại. Khi mua xe người đàn ông có giao đăng ký xe máy nhưng **T** làm mất trong quá trình di chuyển. Ngày 7/4/2023, **T** sử dụng chiếc xe máy trên để đi mua ma túy cho **S**. Kết quả xác minh xác định chủ đăng ký xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS 14FA- 1317, số máy: 001036, số khung: 01036 là ông **Dur Văn T4** (HKTT: **T6**, thành phố **H**, tỉnh **Quảng Ninh**). Kết quả xác minh tại Phòng CSHS- **Công an thành phố H** xác định chiếc xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo thông báo truy tìm chủ sở hữu chiếc xe máy trên nhưng chưa xác định được. Hiện đã hết thời hạn điều tra, Cơ quan điều tra chưa làm việc, ghi lời khai được với ông **Dur Văn T4**. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách tài liệu liên quan đến chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS 14FA- 1317, số máy: 001036, số khung: 01036 để tiếp tục xác minh, làm rõ là có căn cứ.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: **Bùi Văn T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.  
2. Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt: **Bùi Văn T** 32 (ba hai) **tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2023.  
Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo **T**.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,752 gam ma túy loại Heroine; Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20 màu đen, số IMEI: 357648109332192/01, số seri trên sim: 8984048000901911258 đã qua sử dụng.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng số TV 226/23 ngày 21/7/2023 và Giấy chuyển tiền vào tài khoản ngày 24/7/2023).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136, Điều 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo **Bùi Văn T** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Kim Oanh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Kim Oanh**

